

Số: 27/2018/QĐST– DS

*Trần Văn Thời, ngày 12 tháng 6 năm 2018*

## **QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Kiên.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Huỳnh Văn Năm

Ông Trịnh Văn Điệp

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 72/2018/TLST - DS ngày 02 tháng 5 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

### **XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Mộng T, sinh năm 1977

Địa chỉ: Ấp ĐB, xã KBT, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Trần Trung T, sinh năm 1972. Tên gọi khác: M

Địa chỉ: Ấp ĐB, xã KBT, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Anh Trần Trung T có nghĩa vụ hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Mộng T tiền vốn vay bằng 170.000.000 đồng (một trăm bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị T cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm miễn toàn bộ cho anh T (gia đình có công với cách mạng và thân nhân liệt sỹ theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án). Chị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho chị T 4.725.000 đồng tiền dự nộp tại biên lai số 0008095 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CCTHADS huyện Trần Văn Thời;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Trần Quốc Kiên**